

Bản án số: 21/2017/HSST
Ngày: 30/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lứ và bà Trần Thị Thu Thủy.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2017/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Hồ A Đ, sinh năm 1997, tại V H, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản P K, xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12 ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ A K và bà Giàng Thị D; có vợ là Giàng Thị S và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- Bị đơn dân sự: Ông Hoàng Trọng N; địa chỉ: Bản C Ch, xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mùa A Tr; địa chỉ: Bản P Ch 1, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Sòng Thị D; địa chỉ: Bản B N 1, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La. Có Vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Người bị hại Mùa A C: ông Mùa A S; địa chỉ: Bản P Ch 1, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ A Đ, giấy phép lái xe hạng B2, lái xe trọng tải 3000kg thuê cho Hoàng Trọng N, địa chỉ Bản C C, xã L L, huyện V H theo hợp đồng thu gom ngô, cây

ngô. Ngày 24/7/2017 Đ đến nhà N lấy ô tô BKS 26K – 4532 đi chở hàng, nhưng N đi vắng, xe hỏng. H đã tự ý lấy xe ô tô BKS 26C – 057.82, loại trọng tải 6.450kg của gia đình N đi bốc ngô.

Khoảng 21 giờ 00, ngày 24/7/2017, sau khi trả hàng xong, Đ điều khiển ô tô đi từ Tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông trường Mộc Châu theo hướng Sơn La – Hà Nội. Đến Km 161 + 900, quốc lộ 6, thuộc địa phận bản T L, xã L L, huyện V H, gần ngã 3 rẽ vào bản P K, Đ nhìn thấy cách khoảng 100m phía trước có ánh đèn xe máy BKS 26P1 – 010.00, do anh Mùa A C điều khiển chở theo vợ là Sông Thị D chạy ngược chiều. Đ bật xi nhan xin rẽ trái, điều khiển xe tăng tốc rẽ vào bản P K. Mùa A C thấy vậy điều khiển xe máy tránh xe của Đ, thì bị va chạm vào sườn xe ô tô do Đ điều khiển. Hậu quả, xe máy đổ xuống đường hư hỏng, Mùa A C tử vong tại chỗ, Sông Thị D bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện.

Cơ quan điều tra Công an huyện V H tạm giữ 01 chiếc xe máy BKS 26P1 – 010.00 và chiếc ô tô BKS 26C – 057.82.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chiếc xe máy BKS 26P1 – 010.00 do anh Mùa A C điều khiển, thuộc quyền sở hữu của ông Mùa A Tr (anh ruột Mùa A C). Do vậy, đã trả lại chiếc xe máy cho ông Mùa A Tr quản lý và sử dụng. Xác định chiếc ô tô BKS 26C – 057.82 thuộc quyền sở hữu của Hoàng Trọng N. Ông N không biết và không giao xe cho Đ sử dụng, nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Hoàng Trọng N và trả lại chiếc xe trên cho ông N quản lý sử dụng.

Qua công tác khám nghiệm, điều tra, xác minh, Cơ quan điều tra công an huyện V H xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là Km 161 + 900m QL6, thuộc bản TL, xã L L, huyện V H. Đoạn đường vòng cua về bên phải theo hướng Sơn La đi Hà Nội, tầm nhìn bị hạn chế về cả hai chiều đường. Mặt đường trải nhựa rộng 6,8m, có vạch kẻ sơn ngắt quãng, lề đường bên phải rộng 1,7m, lề đường bên trái rộng 1,3m, có lối rẽ xuống bản P K, xã L L. Từ vị trí số 1 đến vị trí số 7 lần lượt là điểm nằm ngã của các nạn nhân, xe ô tô BKS 26C – 057.82, xe máy BKS 26P1 – 010.00 và các dấu vết cày đường, vết va chạm giữa xe máy và xe ô tô, dấu vết mảnh vỡ và máu của người bị hại...văng ra đường do hậu quả vụ va chạm.

- Biên bản khám nghiệm ô tô BKS 26C – 057.82 xác định: Ba dờ sóc trước, mặt ngoài má lốp trước bên phải, cung chắn bùn trước, thanh bảo vệ sườn xe bên phải, thanh sắt phía sau cửa giá bảo vệ, đầu bản lề thứ hai thành thùng bên phải, mấu cao su bảo vệ bên phải, đầu cung chắn bùn bên phải và đèn sườn giữa bên phải có dấu hiệu của sự va chạm, biến dạng, cong vênh và còn bám dính tổ chức mô, mỡ và máu của người bị hại và mảnh vỡ của hai xe va chạm.

- Biên bản khám nghiệm máy BKS 26P1 – 010.00 xác định:

- + Toàn bộ ốp nhựa mặt nạ, cánh yếm phía trước đập vỡ hoàn toàn, vành xe phía trước vỡ gãy.

- + Đèn pha, đèn chiếu hậu đập vỡ rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Phần cangk xe bị cong sát về phía sau, có vết trượt xước kim loại, mặt máy bên phải bị vỡ, gãy giá đỡ chân trước bên phải cong gập về phía sau, cần phanh cong gập về phía sau, gãy rời giá đỡ chân phía sau bên phải.

+ Toàn bộ hệ thống đèn pha, đèn tín hiệu, hệ thống lái, ga, cần đạp số, phanh bị hư hỏng.

- Biên bản khám nghiệm tử thi Mùa A C xác định: Rách da lông mày, rách môi, gãy toàn bộ xương hàm dưới, cổ xoay lắc được dễ dàng, ngực bụng đều có vết xước da, gãy xương sườn số 3 và số 8, tay phải có vết rách lộ gân và xương, rách khuỷu tay phải, rách da phần vai trái, đùi có vết xước da, đầu gối phải có vết rách lộ xương bánh chè.

- Tại kết luận số 80/TT ngày 31/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Đa chấn thương, gãy cột sống CIII – CIV do va đập sau tai nạn giao thông là nguyên nhân gây tử vong của Mùa A C”.

- Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Hồ A Đ là 0,00 mg/l.

Bản Kết luận điều tra số 86 ngày 06/11/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện V H, kết luận: Hồ A Đ đã vi phạm khoản 2 điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về Chuyển hướng xe: Không chú ý quan sát, không nhường đường dẫn đến va chạm với xe đi ngược chiều, làm nạn nhân chết.

- Người bị hại Sông Thị D từ chối đề nghị Trưng cầu giám định của Cơ quan điều tra Công an huyện V H, để xác định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe và cổ tật.

Sau khi vụ án xảy ra bị cáo Hồ A Đ và đại diện gia đình người bị hại là Sông Thị D và Mùa A S đã thống nhất thỏa thuận bồi thường tổng cộng 187.000.000 đồng gồm các chi phí sau:

+ Tiền chi phí đi lại, điều trị của Sông Thị D là 8.083.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần cho Sông Thị D là 70.000.000 đồng.

+ Tiền chi phí mai táng cho Mùa A C là 12.697.000 đồng, tổn thất về tinh thần cho gia đình Mùa A C là 89.000.000 đồng.

+ Tiền chi phí sửa chữa xe máy BKS 26P1 – 010.00 là 7.220.000 đồng.

Tổng cộng Hồ A Đ đã bồi thường cho chị Sông Thị D và gia đình các khoản chi phí là 187.000.000 đồng (Một trăm tám bảy triệu đồng). Trong đó, bị đơn dân sự là ông Hoàng Trọng N hỗ trợ bị cáo số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền trên. Gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp, đề nghị tại Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 88/CT - VKS ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V H, đã truy tố Hồ A Đ về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 202, điểm b, p khoản 1; khoản 2 điều 46, khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ A Đ từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Không phạt bổ sung và không cấm hành nghề đối với bị cáo.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy BKS 26P1 – 010.00 cho ông Mùa A Tr quản lý và sử dụng và trả lại chiếc xe ô tô BKS 26C – 057.82 cho ông Hoàng Trọng N quản lý sử dụng. Chấp nhận việc ông Hoàng Trọng N đã hỗ trợ bị cáo số tiền 50.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại và việc ông N không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền trên.

Căn cứ các điều 584, 586, 589, 590, 591 Chấp nhận việc đại diện gia đình người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận việc bồi thường, chấp nhận việc gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hờ A Đ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Ngày 24/7/2017, Hờ A Đ chưa có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 26C – 057.82 đến đoạn đường vòng phải, chuyển hướng xe sang trái không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường, va chạm với xe máy đi ngược chiều, làm 01 nạn nhân chết, 01 người bị thương, xe máy hư hỏng nặng.

Căn cứ Khoản 1, điều 2, Thông tư liên tịch số 09 ngày 28/8/2013 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông, thì bị cáo Hờ A Đ đã vi phạm Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, thiệt hại tính mạng người khác, theo điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự. Bị cáo cần phải bị xử phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, không cố ý phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại không yêu cầu phải bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên sẽ đ-ợc HĐXX xem xét cho h- ớng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo đang được tại ngoại, chấp hành nghiêm chỉnh quy định của địa phương, của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt tù, cần giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã L L giáo dục, quản lý theo dõi thi hành án, với thời gian thử thách hợp lý theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường 187.000.000 đồng. Gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp. Xét thấy, đây là thỏa thuận phù hợp, không vi phạm pháp luật và đạo đức xã hội, cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị đơn dân sự, ông Hoàng Trọng N không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền 50.000.000 đồng đã hỗ trợ bị cáo bồi thường thiệt hại. Do vậy, không đặt vấn đề trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị đơn dân sự.

Chị Sông Thị D, là người bị thương, nhưng từ chối đi giám định tỷ lệ phần trăm thương tích theo đề nghị của Cơ quan điều tra, đã thỏa thuận việc bồi thường với bị cáo. Đây là ý chí về quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, cần chấp nhận theo quan điểm của người bị hại.

Về phạt bổ sung: Bị cáo không cố ý phạm tội, không có động cơ vụ lợi, là lao động chính trong gia đình, nên không cần thiết áp dụng phạt bổ sung và không cấm hành nghề đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe máy BKS 26P1 – 010.00 do Mùa A C điều khiển thuộc quyền sở hữu của anh Mùa A Tr; chiếc xe ô tô BKS 26C – 057.82 thuộc quyền sở hữu của ông Hoàng Trọng N. Ông Mùa A Tr và ông Hoàng Trọng N không có lỗi trong việc phạm tội của bị cáo. Do vậy, HĐXX chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện V H đã trả lại ông Hoàng Trọng N chiếc xe ô tô BKS 26C – 057.82; trả lại cho ông Mùa A Tr chiếc xe máy BKS 26P1 – 010.00 quản lý, sử dụng.

01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hờ A Đ, do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp (*đang được lưu trong hồ sơ vụ án*), là vật liên quan đến nghề nghiệp mưu sinh, nuôi sống gia đình bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hờ A Đ** phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1; khoản 2 điều 46; điều 47; khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Hờ A Đ 24 (Hai bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 (Bốn tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 30/11/2017.

Không phạt bổ sung và không cấm hành nghề đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La để quản lý theo dõi trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. *Về dân sự của vụ án:* căn cứ các điều 584, 586, 589, 590, 591 BLDS, Chấp nhận việc gia đình những người bị hại (Mùa A C và Sông Thị D) và bị cáo đã thỏa thuận việc bồi thường số tiền 187.000.000 đồng, chấp nhận việc gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp.

Chấp nhận việc bị đơn dân sự, ông Hoàng Trọng N không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền 50.000.000 đồng.

3. *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 2 điều 41 BLHS, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện V H đã trả lại ông Hoàng Trọng N chiếc xe ô tô BKS 26C – 057.82; trả lại cho ông Mùa A Tr chiếc xe máy BKS 26P1 – 010.00 quản lý, sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Hờ A Đ 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hờ A Đ, do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp (*đang được lưu trong hồ sơ vụ án*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Mùa A Tr; người bị hại, chị Sông Thị D; người đại diện gia đình người bị hại, ông Mùa A S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA tỉnh.
- VKS.
- Trại tạm giam.
- THAHS.
- THADS.
- Sở tư pháp Sơn La.
- Bị cáo, gia đình người bị hại;
- Người có QLNVLQ
- L- u Hồ sơ.
- L- u VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Tráng A Lư

Nguyễn Đăng Quang

Trần Thị Thu Thủy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Triệu Minh Tuấn

Nguyễn Đăng Quang

Thái Bá Sinh

